

Số: 163/2021/QĐST-HNGĐ

Phú Lộc, ngày 21 tháng 9 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 124/2021/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 8 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Anh Tống Phước L, sinh năm 1998. Địa chỉ: Thôn P, xã L, huyện P, tỉnh T.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị G, sinh năm 1999. Địa chỉ: Thôn P, xã L, huyện P, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 9 năm 2021.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 9 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Tống Phước L và chị Nguyễn Thị G.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Giao cháu Tống Phước N, sinh ngày 24/6/2020 cho chị Nguyễn Thị G trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi. Anh Tống Phước L không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Tống Phước L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung: Anh Tống Phước L và chị Nguyễn Thị G không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Tống Phước L thuận chịu 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0003492 ngày 04/8/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh T. Anh L được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh T;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- UBND xã L;
- Các đương sự;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Phan Sang**